

Chuyên Dßch: Nguyễn Minh

Ghi Chú: Bài viết Ngày Cưới Cùng Chồng và Tôi là một phần hßi ký của bà vợ phạm Phạm Thị Kim Hoàng, phu nhân của Chủ tịch Ủy ban Trung ương Lê Văn Hùng, và đã được Trần Thị Mỹ Ngọc và Larry Engelmann chuyển dịch sang Anh ngữ. Bài này ghi lại một số điều kiện đã xảy ra vào những ngày gần của của chúng tôi. Thời gian Nguyễn Khoa Nam (Tßnh Quân Đoàn 4) và Chủ tịch Ủy ban Trung ương Lê Văn Hùng (Tßnh Phó Quân Đoàn) đã vạch định kế hoạch di chuyển từ thành phố vào căn cứ bí mật để tiếp tục kháng chiến lâu dài. Tuy nhiên, có một số việc không may đã xảy ra ngoài ý muốn, nên kế hoạch di chuyển đã không được thực hiện, và cưới cùng chồng Hùng đã thực sự vào ngày 30 tháng 4 năm 1975. Bài viết dựa trên đây đã được Nguyễn Minh chuyển dịch sang tiếng Việt từ bản Anh ngữ *The Final Days of My Husband's Life*.

Mùa Xuân năm 1975, chúng tôi đóng quân tại vùng châu thổ Cần Thơ, và là Phó Tßnh Quân Đoàn 4 dưới sự quyßn của Thủ tướng Nguyễn Khoa Nam. Tháng 3 năm 1975 khi Ủy ban Sßn Bßc Việt (CSBV) tiến công Ban Mê Thußt thì tôi đang sống tại Biên Hòa. Chúng tôi khuyên tôi trong thời gian nguy hiểm nhất vậy thì nên chuyển các con xuống Quân Đoàn 4. Ông nói quân Ủy ban Sßn Bßc Việt công Quân Đoàn 3 tiếp hßi Ban Mê Thußt xuống, và ông cho là Quân Đoàn 3 sẽ không chúng ta nữa. Vì thế tôi đã đến nhà xuống Quân Đoàn 4 sống cùng với chúng tôi. Chúng tôi cũng biết rằng sự sụp đổ chính phủ Miền Nam sẽ rơi vào tay quân Ủy ban Nam Cộng Hòa (VNCH). Ông linh cảm được điều đó và không còn tin vào những lời nói của.

Tôi có hai đứa con nhỏ sống với tôi ở Biên Hòa. Lúc đó chúng tôi nói nên mau xuống Quân Đoàn 4 ngay vì Quốc gia 4 năm liên vùng châu thổ sông Cửu Long với Saigon sụp đổ gì cũng sụp đổ tất nhiên, vì Saigon với Biên Hòa sẽ rơi vào tay quân Ủy ban Sßn Bßc Việt. Ngày 2 tháng 4 năm 1975, tôi rời Biên Hòa vào Cần Thơ bằng xe đò và chúng tôi tìm một căn nhà gần Bộ Chỉ huy Quân Đoàn 4.

Khi Ban Mê Thußt thất thủ, Thủ tướng Phạm Văn Phú (Tßnh Quân Đoàn 2) bắt đầu sống. Cũng vào thời gian đó, Trung tướng Ngô Quang Trưởng (Tßnh Quân Đoàn 1) cũng đành bỏ tay mà không làm gì được. Về phía Trung tướng Nguyễn Văn Toàn (Tßnh Quân Đoàn 3) và Đại tướng Cao Văn Viên (Tßnh Tham mưu Trưởng Quân Đßi) thì chúng tôi cũng không còn tin tưởng vào hai vị này.

Sau khi môt Quân Đoàn 2, chò ng tôi biôt Saigon sò sò p đò . Môt sò ngò i kò t luò n rò ng Saigon không thò chò ng cò nò i quân Cò ng Sò n, vì thò quân đò i nên rút xuò ng Quân Đoàn 4 đò thiôt lò p môt vòng đai đò giò trò n lãnh thò còn lò i, mà thò t ra cũng sò chò ng giò đò c bao lâu.

Tôi xin nói thò t lòng vò i quý vò , vào năm 1975 nhò ng ngò i miò n Nam thò t tâm và sò n sàng chiò n đò u chò ng quân Bò c Viò t lò i quá mò ng manh. Trong sò rò t ít nhò ng ngò i đó là có thò đáng tin cò y đò lãnh đò o cuò c chiò n. Có môt phò n là tín đò ngò i Hòa Hò o chò ng hò n. Hò đò n nói vò i chò ng tôi và trình bày nguyò n vò ng khát khao cò a hò muò n chiò n đò u chò ng Cò ng Sò n. Hò yêu cò u chò ng tôi trang bò vũ khí và đò n đò c. Tuy nhiên, chò ng tôi không mò y tin tò ng vào nhò ng ngò i này, và ông nghi ngò biôt đò u hò lò i trò môt đánh vào ông môt khi ông đã cò p súng đò n cho hò chò ng.

Thò rò i ngày 21 tháng 4 năm 1975, Tò ng Thò ng Nguyò n Văn Thiò u tò chò c và trao quyò n lò i cho Phó Tò ng Thò ng Trò n Văn Hò ng. Tôi vò n còn nhò câu nói cò a ông Thiò u, "Môt môt ông Thiò u, quân đò i vò n còn ba ông Thiò u khác, dân chúng vò n còn có quân đò i. Nguyò n Văn Thiò u tôi xin nguyò n chiò n đò u sát cánh cùng cò c đò ng bào, chiò n hò u..." Nhò ng lò i tuyên bò cò a ông Thiò u đã làm rung đò ng tôi rò t nhiò u. Nhò ng rò i nhò ng lò i nói đó trò thành vô nghĩa khi con ngò i đó tò ng lãnh đò o quân đò i và cò m quyò n bò máy chính quyò n mình Nam lò i cao bay xa chò y đò tìm lò y chò n an toàn cho bò n thân và gia đò nh mình, bò xa đò ng bào, chiò n hò u, bò xa xò sò quê hò ng đò tránh cho ông ta môt cuò c tàn sát đò m máu sò p sò a diò n ra trong nhò ng ngày cuò i cuò c chiò n. Tin tò c vò Quân Đoàn 1, 2, và 3 đã môt vò tay Cò ng Sò n bay đò n Cò n Thò . Chúng tôi biôt có nhò ng nò i không hò chò m súng vò i quân Cò ng Sò n nhò ng vò n bò thò t thò . Tuy vò y, cũng có môt ít nò i đã chiò n đò u dũ ng mành cho đò n ngò i lính cuò i cùng. Nhò ng cũng có nò i binh sĩ tò đò ng buông súng bò chò y tìm lò y sò sò ng cho bò n thân mình. Tò ng Thò ng Thiò u, Thò Tò ng Khiêm, Đò i Tò ng Viên cũng đã rò i Viò t Nam ra nò c ngoài. Vò y thì có ai đò ng lên đò tiò p tò c lãnh đò o cuò c chiò n đây?

Khi nghe tin ông Thiò u tò chò c thì chò ng tôi nói rò ng anh sò lò i quê hò ng. Chò ng tôi cũng biôt là toàn bò nò i các cò a ông Thiò u đã bò ra nuò c ngoài, nhò ng chò ng tôi quyò t đò nh không làm nhò thò . Sau đó Tò ng Thò ng Trò n Văn Hò ng cũng tò chò c, trao quyò n lò i cho Đò i Tò ng Đò ng Văn Minh. Và chò ng tôi cũng hiò u sò không có cuò c đàm phán nào xò y ra giò a hai miò n nam bò c cò .

Trong khi Saigon và các vùng phò cò n đang nò m trong tình trò ng hò n lò n thì quân đò i tò i Quân Đoàn 4 vò n bình tò nh chò đò i nhò ng gì sò đò n. Lý do mà Quân Đoàn 4 vò n yên ò n là do nhò ng ngò i lãnh đò o nhò tò ng Nguyò n Khoa Nam và chò ng tôi vò n còn giò vò ng tinh thò n chiò n đò u. Vì thò các vò chò huy khác tò i quân đò an cũng sò n sàng. Hò quyò t đò nh lò i mà không bò đi đò u cò . Dĩ nhiên, cũng có môt sò ít đã tìm đò ng ra nò c ngoài. Chân lý đò đò u cũng vò y

mà thôi.

Khi cao nguyên trung phn rí vào tay Cng Sn, bn thân tôi đã quy t đnh s i quê hng. Chng tôi ch a bao gi yêu c u tôi b ch y và cũng không h bu c tôi ph i rí b quê hng. Tôi đã quy t đnh nh v y, th m chí t tr c khi cu c chi n đ n h i tàn. Tôi s i quê hng vì bi t rng chng tôi cũng s i chi n đ u cho đ n phút cu i. S phn đã g n li n chúng tôi v i nhau nh th .

Tr a ngày 29 tháng 4 năm 1975, Th Tờnng Vũ Văn M u và Tng Thng Dờnng Văn Minh tuyên b trên đài phát thanh Saigon ra i nh t t c c quan Hoa K ph i rút h t nhân viên ra kh i Vi t Nam trong vòng 24 gi . Đây cũng là lúc k ho ch hành quân bí m t c a Thi u Tờnng Nguy n Khoa Nam và chng tôi đ c hoàn thành. Tr c vài gi đng h khi Saigon s p đ , tng Nguy n H u Hnh lên thay tng Vĩnh L c (đã rí Vi t Nam) gi ch c tham m u trng quân đ i. Tng Hnh g i nhi u cú đ n tho i xu ng C n Th thuy t ph c chng tôi nên h p tác v i ông Minh. Tng Hnh cũng nh n m nh v quan ni m đ i quân ngũ và tình b n chi n đ u v i nhau, và khuyên chng tôi nên đ u hàng đ tránh đ máu.

Nhng chng tôi đã nghi ng rng đó là chiêu bài c a ông Hnh nh m thăm dò xem hai v tng ch huy c a Quân Đoàn 4 nh th nào. Nhi u i n qua đ i n tho i, chng tôi khng đnh là s không h p tác v i ông Dờnng Văn Minh. S không có chuy n đ u hàng Cng Sn, và h s chi n đ u đ n cùng.

Tr a ngày 30 tháng 4 năm 1975, Tng Thng Dờnng Văn Minh tuyên b đ u hàng vô đ i u ki n. (Nên nh ông Minh đã hai i n b i phn, i n đ u là trong cu c đ o chánh năm 1963, và ra i nh h sát hai anh em ông Ngô Đình Di m và Ngô Đình Nhu). Ông Minh đã làm ô danh i ch s chng Cng c a mi n Nam, và t h th p giá tr bn thân mình đ ký k t v i Cng Sn v i nh đ u hàng vô đ i u ki n qua bn tuyên b mà ông đ c trên đài phát thanh.

Khi ông Minh tuyên b đ u hàng, có m t s binh sĩ nghe và h đã b hàng ngũ chi n đ u đ v v i v con, gia đình. Nhng tôi v n còn nh đ n nhng khuôn m t đ m đ i n m t khi v a nghe xong i tuyên b đ u hàng c a ông Minh. H ô m lá c t qu c, tay n m ch t kh u súng mà khóc.

I nh đ u hàng đã đ c ban b , yêu c u Quân Đoàn 4 v i tng Nam và chng tôi ph i đ u

Tổng ng Nam và chng tôi vn tn p tn c gi cng v và nhi m s c a mình tn quân đoàn và tn hành k ho ch lui quân bí mt này. K ho ch đã sn sàng, ch ch gi lên đng mà thôi. Lúc y tn ng Nam và chng tôi không bao gi nghĩ đn vi c phi nhn bt c mt th gì vi n tr t Mn a. Vì th, hai v ch huy này sn tn p tn c k ho ch c a mình và không bao gi trong nh vào vi n tr gì c. Tt c đ u sn tn lc cánh sinh. Trc đó, tn ng Nam và chng tôi đã 3 ln tn ch i i đ ngh c a v c v n Hoa K tn i Quân Đoàn 4 là hãy nên r i Vi t Nam đ ra n c ngoài. C hai ng i đ u quy t đnh i và chi n đ u đn cùng. V c v n M này v n c gng thuy t ph c, nh ng không đ c, và ông đành r i Quân Đoàn 4 mà lòng bu n bã r t nhi u.

Nhỏ ng C n Th , sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, dân chúng hoang mang và rúng đ ng. Họ b t đ u m t tinh th n khi nghe i tuyên b đ u hàng c a T ng Th ng D ng Văn Minh, và c nh ng i tuyên truy n c a C ng S n trên đài phát thanh, thay vì tin t ng và nhìn th y hai v t ng ch huy c a Quân Đoàn 4 v n còn đ ng v ng. Lúc đó, ng i thì quy t đ nh ti p t c chi n đ u. K thì khuyên nên buôn súng v nhà. M t s t i ph m và quân lao tr n tr i ra ngoài c p bóc t gia c a c v n M và các dinh th giàu có. Họ b n vào c l c l ng c nh sát và quân c nh đang làm nhi m v gi tr n t an ninh cho thành ph . Tình tr ng h n lo n vô chính ph x y ra, không còn ai gi v ng tinh th n n a. Ng i l c quan nh t gi đây tr thành bi quan nh t. Có ng i vì quá th t v ng và kh ng ho ng đã đ p phá nh m t ng i điên.

4 / 15

ra lnh trit thoai qun di cho mt v di tá sĩ quan an-ninh c a qun đon th c hi n. Nh ng vì s hĩ nên v di tá này đã v v i gia đình ông ta, sau đó b ra n c ngoài mang theo t t c m i bí m t c a cu c hành qun này. Không ai bi t, đ t nhiên ông di tá này bi n m t không th y tr i, th là qun đon tan rã, m nh ai v nhà n y.

Lnh rút qun bí m t đã đ c ban hành, nh ng khi ti p xúc v i nh ng sĩ quan c các đ n v thì h không h bi t k ho ch s th c hi n ra sao. H đang c m qun thì đ t nhiên h đ c lnh kéo qun s ra đi ch trong m t bu i sáng. Khi đó, chúng tôi c xác đ nh v trí mà v di tá kia nh n trách nhi m đánh đ u trên b n đ đ đ a qun v căn c bí m t. Bây gi thì chúng tôi đã bi t v di tá kia đã ph n b i và ch y ra n c ngoài. T t c k ho ch hành qun và b n đ đ u m t theo ông ta.

Tờnng Nam và ch ng tôi vô cùng gi n đ , th t v ng và chán n n. Ngôn t c a tôi không th nào di n t h t đ c tâm tr ng c a hai v ch huy này. T b n thân tôi đ n hôm nay ch có th khóc đ c vì lúc đó tôi không th làm gì h n đ c đ giúp ch ng tôi, khi tôi nh i nh ng gi t n c m t và khuôn m t chán n n, đau kh c a ch ng tôi, và bi t r ng m i k ho ch anh y đ t ra đã tiêu tan. Trên khuôn m t c a ch ng tôi hi n lên nh ng đ ng gân máu, răng nghi n i đau đ n. T n bên trong trái tim c a ch ng tôi đang đau đ n đ n cùng c c khi k ho ch trit thoai đã h ng.

Ch ng tôi nhai mình lên bàn làm vi c. K ho ch rút qun đã đ c tính toán k l ng đ n th mà nay là con s không vì m t ng i ph n b i, hèn nhát. Ng c đôi m t bu n bã nhìn tôi, anh nói, "Chin th ng là đi u mà chúng ta đã luôn nh m đ n. Nh ng t i sao chúng ta i c th t b i? R i thì em mu n anh làm gì đây?" Tôi tr i, "Chúng ta s ra đi. Các con c a chúng ta cũng không mu n đ chúng r i vào tay C ng S n. Bây gi em s i v i anh. Em không th b anh trong gi phút tuy t v ng này." Đ có th tránh đ c vi c b b t vào tay k thù, tôi bình tĩnh bàn b c v i ch ng tôi k ho ch c a tôi là hy sinh các con c a chúng tôi. Đó là k t cu c su cùng c a v ch ng chúng tôi. Th t ra, ch có m t thi u s thành ph n bi quan ch bi t nghĩ v mình mà không còn tình th n chin đ u. Nh ng nh ng g i còn i đang g n g i v i ch ng tôi và tờnng Nam thì v n còn tin c y đ c. Họ bày t lòng s n sàng chin đ u cùng v i ch ng tôi đ n cu i cùng.

Quý v cho phép tôi k v đi u này tr c. Tờnng Nam và ch ng tôi đã l p ra k ho ch hành qun bí m t này t i B Ch Huy Qun Đon. Ch ng tôi chia khu v c này thành hai b ph n. B ph n th nh t do tờnng Nam ch huy v m t qun di. B ph n còn i do ch ng tôi ch huy thì s nh là m t b ph n qun di th hai. T i n i này ch ng tôi đã nói cho tôi bi t v vi c v di tá kia đã b ch y và t t c b n đ và k ho ch hành qun gi đây đã b m t. Ngay khi bi t v di tá kia đã b tr n, ch ng tôi li n l p ra m t k ho ch khác đ trình lên tờnng Nam.

Lúc 4 giờ 45 chiều ngày 30 tháng 4/1975, chúng tôi rời Bộ Chỉ Huy Quân Đoàn và trở về văn phòng chỉ huy ở bệnh viện hai, nơi anh đang tạm đóng quân. Lý do là có tin đồn mất thành phố nên government người đi di tản cho Công Sơn đã đến xin đàm phán với người Nam với việc để hàng để tránh đổ máu, và yêu cầu giữ toàn quân để lại Quân Đoàn 4. Chúng tôi không đồng ý đi như vậy. Anh không muốn để hàng và cũng không muốn chúng tôi nhả súng như nhà trong việc giữ quân để lại và giao chính quyền tay người Nam sang tay một viên thiếu tá Công Sơn là ông Hoàng Văn Thủ.

Đến 5 giờ 30 chiều, chúng tôi đến nơi cho Chuẩn Tôi và Ông Văn Truân, ra lệnh cho ông chuẩn bị hai đến với xe tăng đến bến và Bộ Chỉ Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh (BB). Sau đó anh ra lệnh cho các đến với trực thuộc đang đóng quân gần đó. Cùng thời gian này, dọc theo Quốc Lộ 4, đồn người Cai Lậy và Mỹ Tho đến Long An, quân để đang giao tranh với quân Công Sơn rất ác liệt. Trên tuyến đường này, các đến với trực thuộc Quân Đoàn 4 đã tiếp tục chúng tôi cho đến ngày 2 tháng 5/1975 mới chấm dứt.

Lúc 6 giờ 30 chiều, chúng tôi triệu tập các sĩ quan còn lại vào một cuộc họp. Đến khi cuộc họp sắp bắt đầu, khi các vị sĩ quan đã tập trung đông đủ thì ngoài chúng văn phòng của chúng tôi có khoảng 10 người dân thành phố Cần Thơ đã đến ngồi trên ghế. Họ nhân danh là người người đi di tản cho người dân Cần Thơ yêu cầu được gặp người Ông. Họ có làm một bản kiến nghị như sau:

"Chúng tôi biết thiếu người sẽ không chấp nhận để hàng. Nhưng chúng tôi yêu cầu thiếu người đồng ý phản kháng. Vì nếu ông quyết định thì quân Giải Phóng sẽ tiến công thành phố Cần Thơ này. Lúc đó Cần Thơ sẽ tan tành giặc như tại An Lạc năm 1972 (năm 1972 thiếu người Ông đã tiến thủ tại thị xã An Lạc thành công). Vì vậy cho dù sẽ phản quốc gia đã được an bài, xin thiếu người hãy vì sự sống của nhân dân chúng tôi mà bỏ đi tìm kiếm bản thân mình và tình thân quyết chí của thiếu người." Họ cho rằng họ chấp nhận nếu họ được sống còn hơn là gánh chịu cảnh đổ máu, bản giết trong cơn hỗn loạn.

Khi nghe người này, lòng tôi đau đớn đến khó chịu. Tôi cũng không ngạc nhiên với những lời yêu cầu của người dân vì trực tiếp mất tuấn mã này quân Công Sơn đã pháo kích nặng nề vào Chi Khu Cần Đôi, gây thương vong và mất mát lớn cho quân để và dân chúng. Người dân Cần Thơ bây giờ cũng đang lo sợ nỗi sợ hãi sẽ xảy ra đến cho họ.

Chàng tôi tỏ ra lo lắng khi nghe những lời khuyên trên. Một chút lúc khá lâu anh ấy mới ráng gọi chàng một cái và trả lời, "Xin quý vị hãy bình tĩnh, tôi sẽ cố gắng làm hết sức mình để giảm thiểu những khó khăn trong vong và một chút mát cho quý vị."

Khi những người dân ra về, chàng tôi gọi tôi lại và nói, "Em có nhớ câu chuyện của ông Phan Thanh Giản không? Khi ba trăm năm trước đông nam phần bờ Pháp thôn tính, ông này đã cúi mình giao nộp luôn ba trăm năm tây luôn cho Pháp chỉ vì muốn chiểu lòng dân. Ông ta không tham mang chính mạng sống của ông ấy ra để đổi lấy sự an toàn cho dân chúng để tránh một cuộc đổ máu, cũng không tham mình đánh mất giá trị bản thân mình mà đưa hàng quân Pháp, vì hành động đó mà ông phải gánh lấy sự sỉ nhục của quê hương và đưa vài quân đội triu đình nước Nam. Thế rồi ông bỏ đi về nhà và uống thuốc để cút đi. Anh cũng vậy, anh thà chết chứ không chịu để tay mình bị trói mà nhìn quân xâm lược của Cộng Sản vào đây."

Vì những người dân thành phố Cần Thơ đã đưa yêu cầu chàng tôi để nói lên nguyện vọng của họ là thay một người dân thành phố, vì thế chàng tôi không tham chấp nhận họ được. Họ làm điều đó là vì họ thay một người dân chứ không phải để đi diển cho Cộng Sản để đàm phán với chàng tôi. Họ nói lên nguyện vọng của những người dân, nên chàng tôi không muốn gây tổn hại cho họ và do đó anh ấy đã quyết định tôn trọng họ và tham chấp của những người dân.

Lúc 6 giờ 45 tối, tội phạm Nam đưa ra thông tin cho chàng tôi để kiểm tra tình hình các khu vực chung quanh. Chàng tôi đã kể lại cho tội phạm Nam nghe về những người dân Cần Thơ đưa ra kiến nghị mình. Chàng tôi cũng thông báo cho tội phạm Nam biết về một chút tình hình quan trọng mới nhất được giao cho một người thân tín để ban hành. Tội phạm Nam cũng cho chàng tôi biết là ông sẽ thu thanh một thông điệp để gọi đến những người dân thành phố, và sẽ được phát trên đài phát thanh. Những người họ nói thì đài phát thanh Cần Thơ đã bị Cộng Sản chiếm. Ông giám đốc đài phát thanh bị những người bị Thiệu Tá Cộng Sản Hoàng Văn Thạch. Thay vì phát đi thông điệp của tội phạm Nam, thì những người dân nghe được là tuyên bố của Cộng Sản trên đài phát thanh truyền thanh. Sau đó thì mới cho phát lại kêu gọi của tội phạm Nam, nhưng đã quá muộn màng.

Thật không thể tin nổi sự thất vọng và sụp đổ của những người dân và binh lính. Thật là một nỗi đau đớn cho những người bạn hàng ngũ chiến đấu. Chàng tôi lo lắng, nỗi lo về sự an toàn của vợ con mình. Anh ấy bảo tôi bây giờ thì tôi muốn làm gì thì làm đi. Tôi trong trái tim thật lòng tôi quyết định như vậy, nếu chúng tôi và quân đội có rút lui vào căn cứ bí mật trong rừng thì tôi và các con sẽ không đi theo anh ấy. Tôi sẽ tay mình giữ các con của tôi để chàng tôi không phải bận tâm về chúng mà làm những những điều tin tưởng chiển đấu.

Lý do mà tôi muốn làm vì biết rằng trong thời gian đoàn quân đang rút vào rừng, nhà vợ y vì c chiến đấu với quân Cộng Sản nên chắc chắn là đi đâu sẽ không tránh khỏi. Bởi vậy ngay khi đoàn quân được bố trí đến nơi ông chờ đợi có thể tiếp tục đi tháng 3/1975 cho đến ngày triệt thoái, ngay lúc ấy tôi sẽ gửi quyên góp của các con tôi. Làm cách này thì chắc tôi sẽ không bao giờ phải trách nhiệm và nhọc nhằn vì của anh ấy để bảo vệ đất nước. Tôi không muốn chúng ta phải thêm gánh nặng trên vai ông nữa.

Tôi là một tín đồ Công Giáo. Tôi cũng biết đến Công Giáo cũng giống người. Nhưng phải biết rằng cũng có những người, chắc hẳn người vì chính nghĩa quốc gia, người vì một quân đội.

Tôi không thay đổi ý định sẽ gửi các con mình rời đi. Nhưng lúc xảy ra kết quả rút quân vào rừng của chúng tôi sắp đến thì chắc tôi đã nghĩ đến việc tiếp xúc. Tôi muốn chia sẻ với anh ấy. Các con chúng tôi sẽ cùng chia sẻ với anh ấy. Mọi điều thì tôi đều ý định gửi các con rời đi chia sẻ với con mình cho chúng tôi hay. Nhưng khi kết quả rút quân sắp đến thì chắc tôi đã có ý định tiếp xúc. Giờ thì tôi mới bàn với chúng tôi ý định của nhà chúng tôi sẽ cùng chia sẻ. Nhưng anh ấy bác bỏ ý định của tôi. Anh không muốn tôi làm như thế. Thốt ra thì mọi điều chúng tôi đang ý, nhưng vì sau anh ấy thay đổi ý định của tôi. Tôi định là sẽ tiếp xúc ngay cho các con mình rời đi tôi sẽ tiếp xúc cho tôi, còn chúng tôi thì tiếp xúc bằng súng. Nhưng khi giờ đã đến, chúng tôi không muốn mà con chúng tôi phải chia sẻ, mà chỉ có mình anh ấy thực hiện ý định này mà thôi.

Lúc 7 giờ tối, chúng tôi gọi tôi lên văn phòng. Chắc có việc chúng tôi mà thôi. Anh kiểm tra tất cả mọi việc tiếp tục diễn ra tiếp xúc cho tôi tiếp xúc, rồi nhìn tôi với đôi mắt đầy uất ức. Anh ấy nói với tôi thật chậm rãi và rất nghiêm trọng rằng anh ấy sẽ tiếp xúc. Chúng tôi nói:

- Em phải sẵn sàng để nuôi dạy các con."

Tôi sẽ hãi và kêu lên:

- Ôi anh ơi, sao anh lại thay đổi ý định như vậy?
- Các con chúng ta vô tội. Anh không bao giờ bắt chúng chia sẻ vì anh.
- Nhưng chúng ta không thể để chúng sống chung với Cộng Sản được. Em sẽ làm việc đó thay cho anh. Em sẽ tiếp xúc cho chúng một lợi ích thu nhập của các con mình là để. Chắc trong lúc lát chúng ta

sống cùng chết chung với nhau."

- Không thể như vậy được. Cha mẹ không thể giết con cái mình. Hoàng ơi, anh xin em hãy sống cho dù sống như thế nào. Em phải sống để thay anh nuôi dạy các con trở thành người tốt. Em phải cố gắng sống, dùng phải cam chịu cúi đầu mang nợ như thế sống cay.

- Nhưng nếu đây là vì con, vì tình yêu của anh cho các con, thì tại sao chúng ta không ra ngoài như những người khác?

Chúng tôi nhún vai và nhìn giận dữ, rồi nói:

- Em là vợ anh mà nói những lời như thế à?

- Xin anh tha lỗi cho em. Đó chỉ vì em rất yêu anh nên mới nói vậy thôi.

- Em hãy nghe đây. Những người khác có thể bỏ chạy khi ở nơi này. Nhưng anh thì không bao giờ chạy. Có hàng ngàn quân nhân đã quy thuận anh đã cùng sống, cùng chết với anh, vậy thì giờ đây làm sao anh có thể bỏ rơi họ để đi tìm sống cho chính anh? Anh sẽ không đầu hàng. Bây giờ đã quá muộn để rút lui quân đội vào nơi bí mật vì chúng ta không có sự cung cấp súng đạn, quân nhu, lương thực. Vì thế chúng ta sẽ không thể sống lâu dài được. Đã muộn quá rồi. Tiếp tục chiến đấu bây giờ sẽ mang lại lợi ích rồi và mất mát thêm, không chỉ riêng cho gia đình chúng ta mà còn làm nhục họ hàng của gia đình anh em binh sĩ và thế hệ người dân nữa. Mối hận là anh không nhìn thấy cảnh quân Cộng Sản vào đây.

Tôi bỏ rơi họ đi chúng tôi:

- Còn mẹ thì sao? Em phải làm sao đây?

Chúng tôi nắm chặt lấy tay tôi nói:

- Hôn nhân của chúng ta đã được duy trì tình yêu và sự trân trọng, và nói khi nào cho anh và em hiểu nhau nhiều hơn. Xin em hãy cố chịu đựng, cho dù em phải cam chịu nhiều như thế nữa và thất vọng. Cố gắng kiên trì mà sống. Hãy thay đổi chính bản thân em để tận tụy mà sống nuôi con. Anh tin em, cho chính anh, cho con chúng ta, cho tình yêu để vượt qua mà em phải gánh vác. Em phải nghe lời anh! Anh xin em.

Tôi không còn nói gì được nữa cái nhìn của ông rõ ràng và nghiêm nghị làm tôi cảm thấy ngại.

- Vâng, em sẽ nghe ông.

Đúng ông nói đúng ông nói tôi sẽ đi ý, anh tiếp tục nói với tôi lần nữa.

- Em hãy với anh là em sẽ nghe theo ông.

- Đúng, em hãy với anh. Nhưng phải cho em hai điều kiện. Nếu bạn Công Sơn làm cho em phải xa
lìa các con, và nếu chúng con ông đòi em thì em có quyền hy sinh để em không?

Chỉ ông tôi suy nghĩ một chút và gật đầu đồng ý.

Anh quay lưng lên ôm lấy tôi rồi bật khóc. Khi mẹ và các con vào văn phòng gặp chúng tôi, anh
quay nói với tôi một chút và các con rồi ôm hôn các con. Chỉ ông tôi mới thích cho mẹ lý do tại sao
anh quay phải chết, còn tôi thì phải sống. Kể đó, tôi vẫn nhớ chỉ ông tôi cho mẹ tiếp tục các sĩ
quan và binh sĩ có mặt trong văn phòng lúc đó đến gặp chúng tôi. Bạn không khí như đông lạnh.
Đây là thời khắc để nói với vĩnh biệt gia đình sống và cái chết, gia đình con người đã từng
chiến đấu bên nhau hàng nghìn năm rồi. Chỉ ông tôi nói rằng không có chết thật đâu, cũng chỉ ông
có rút quân vào nơi bí mật nào đó chiến đấu nữa thôi. Cuộc chiến của chúng ta giờ đây đã kết
thúc. Anh nói:

- Tôi không biết rồi các chiến hữu để chúng tôi tìm lý do cho việc con tôi mất chết ra ngoài. Các
chiến hữu biết đó, cuộc hành quân đã thất bại gia đình, và tôi đã không thể thoát vì dân
chúng ở đây không muốn. Tôi không chịu được sự đau đớn hàng nghìn năm. Các chiến hữu đã từng
sát cánh bên tôi, khi các bạn làm điều gì sai, tôi trách mắng. Khi tôi trách mắng không phải vì tôi
căm ghét, mà vì tôi muốn chúng ta cùng hiểu tác động giúp đỡ lẫn nhau. Hôm nay, mặc dù đến
nơi chúng ta đã biết hết, nhưng tôi không trách các chiến hữu. Có trách là trách những
người tiếp tục tiếp tục cầm giữ sự phân quyền gia đình trong tay rồi đã cam chịu đau đớn hàng Công Sơn. Xin các
chiến hữu tha thứ cho tôi nếu tôi là một trong những kẻ đó. Tôi chấp nhận cái chết. Một người
chỉ huy mà không thể bỏ đi một chút của mình, không chu toàn với trách nhiệm, người tiếp
chết ngay tại vị trí cho đến một chút của mình. Sau khi tôi chết, các chiến hữu hãy trở về với gia
đình, với con. Hãy nhớ rõ là cần cáo cuộc cùng của tôi: Các bạn đừng để Công Sơn bắt
các bạn vào những trại tập trung để bắt buộc phải đi. Xin vĩnh biệt các chiến hữu.

Chàng tôi chào và bắt tay chàng chỉn chu mặt. Khi chàng tôi đến gần Thiệu Tá Phụng và Đới Ủy Nghĩa, anh nói:

- Xin các anh giúp đỡ vợ con tôi. Vĩnh biệt.

Tất cả mọi người đứng lặng im, chàng ai nói với mặt lạnh. Mẹ tôi nhào tới chàng tôi và xin được chết cùng với con. Chàng tôi an ủi bà và khuyên bà phải sống để trông nom các cháu. Rồi chàng tôi ra lệnh cho mọi người giết tán. Nhưng chàng ai đi c, khi n chàng tôi phải đứng yên ngó mặt ra v.

Tôi khn kho n với chồng mình, "Anh ơi, xin để em chàng ki n s ra đi của anh." Nhưng chàng tôi từ chối. Khi Đới Ủy Nghĩa đi kh, chàng tôi quay lại văn phòng của anh y, khóa cửa, và tôi nghe mặt phát súng nổ lớn thoát ra từ khe cửa. Mặt titanium làm tôi giật nảy mình.

Lúc đó là 8 giờ 45 tại ngày 30 tháng 4 năm 1975, ngày cuối cùng của cuộc chiến Việt Nam, và cũng là ngày cuối của chàng tôi. Có ai đó nói, "Tàng Lê Văn Hoàng đã chết." Còn tôi, tôi biết rằng chàng tôi đã không còn nữa.

Khi tôi vào phòng, nhìn thấy chàng tôi nằm ngang trên giường. Toàn thân run rẩy, giật giật. Đôi mắt mở trừng đầy giận dữ, miệng há ra máu máy. Tôi nhào tới ôm lấy xác anh, quỳ bên giường và ghé sát tai tôi với miệng anh liên hồi gào lên, "Anh yêu ơi, anh yêu ơi! Anh muốn nói gì với em phải không?" Nhưng anh y không còn nói gì với tôi nữa. Tôi ôm chàng tôi trong tay. Anh y đã chết rồi.

Tàng Lê Văn Nam không hề biết tin chàng tôi đã bị sát. Tôi có liên lạc với ông bằng vô tuyến nhưng không được vì tần số của ông đã bị nhiễu sóng bởi đài phát thanh của Việt Cộng. Tôi không biết lúc đó Tàng Lê Văn Nam đang ở đâu. Tôi thật sự không biết. Tôi có gọi cho ông bằng vô tuyến và gọi ông hỏi về tình hình vì tần số nói tôi có thể liên lạc được với ông. Có lẽ ông y cách chết tôi không nghĩ mặt đêm hôm đó, vì chàng tôi không nói cũng không để lại tin nhắn nào cho tôi để tôi có thể liên lạc với Tàng Lê Văn Nam. Và anh cũng không thông báo cho ông ta biết về cái chết sắp đến của anh y. Nhưng tôi chỉ muốn báo cho Tàng Lê Văn Nam biết chàng tôi đã chết.

Chúng tôi không nói cho Tiến sĩ Nam về việc anh ấy bị sát hại vì lúc đó trong suốt ngày 30 tháng 4 có nhiều cuộc tiếp xúc giữa hai người cho đến cuối ngày thì họ mới liên lạc với nhau, và chúng tôi không thể liên lạc được với Tiến sĩ Nam nữa. Cho đến khi quân Cộng Sản tràn vào Cần Thơ thì chúng tôi mới bị sát.

Khoảng một giờ sáng ngày 1 tháng 5 năm 1975, tiếng chuông điện thoại vang lên. Lần này thì đúng là Tiến sĩ Nam gọi điện.

- A lô, xin chào chị Hoàng.

Tôi bật khóc khi nghe tiếng của ông:

- Chào trung tá Tiến sĩ.

Giọng nói của Tiến sĩ Nam đầy nỗi buồn:

- Tôi đã nghe tin xảy ra với thiêu u Tiến sĩ. Tôi xin chia buồn cùng chị, chị Hoàng ạ.

Tôi khóc nức nở. Tôi hỏi ông ấy kế hoạch sắp tới của ông là gì. Tôi nghe ông ấy bày tỏ tâm nguyện của ông qua điện thoại mà những lời đó cho đến hôm nay tôi không hề quên được. Tiến sĩ Nam nói:

- Sự phẫn của cuộc chiến này thật khủng khiếp! Chị Hoàng ạ, chúng chị và tôi đã hoạch định nhiều thời giờ suốt sáng, thậm chí đến tận giờ chiều tối, những cuộc cùng đã bị phẫn bại. Thật là...

Giọng nói của Tiến sĩ Nam chùng xuống đầy nỗi đau:

- Thiệu u tú trưởng đã chết, chết tôi cũng chết thôi. Chúng tôi là những người chết huy. Nếu chúng tôi không thể bỏ vào đống chất quặng thì chúng tôi phải chết vì chất quặng."

Thị rồi giở ngực của ông trở nên bình tĩnh và cố gắng quyết:

- Hãy đứng dậy lên, chết Hồng rồi. Chết phải sống vì các con của cha. Nếu tình hình có gì xấu và nguy hiểm thì hãy gọi ngay cho tôi.
- Xin đừng quên trung tu ông.

Sau khi đi đến đầm với tú trưởng Nam, tôi đi ra ngoài hành lang và nhìn xuống sân. Các sĩ quan và anh em binh sĩ đã đi khỉ. Công trở thì mưa. Mưa cơn gió ulla vào qua cửa sổ gây nên những âm thanh nghe buồn bã làm sao. Tôi đứng đó và khóc suốt hồi lâu.

Bảy giờ sáng hôm sau, khi tôi cứu nguy cho lính hèn chết tôi vừa xong thì nghe có tiếng khóc nức nở của ai đó phía sau mình. Tôi quay lại thì nhìn ra đó là Trung Tá Tùng, giám đốc binh viện quân đội Cộng Sản. Ông ta đến viếng xác chết tôi lần cuối. Ông nói với tôi rằng ông phải quay trở lại binh viện ngay bởi vì tú trưởng Nam cũng vừa mới bị sát. Xác của ông ấy đang còn trong binh viện. Tú trưởng Nam đã tự kết thúc cuộc đời mình bằng một phát súng lúc 6 giờ sáng ngày 1 tháng 5 năm 1975.

Sau cuộc đi đến đầm với tú trưởng Nam, tôi có linh cảm sẽ có chuyện đó xảy ra, và tú trưởng Nam đã bị sát. Tuy vậy, cho đến khi Trung Tá Tùng báo tin này thì tôi vẫn xúc động như thường. Tôi quì xuống, hướng mắt về binh viện quân đội nơi đang quàng xác của tú trưởng Nam mà cứu nguy cho lính hèn ông.

Ngày hôm sau dân Cộng Sản bắt tôi và họ sẽ chuyển tôi cho Công Sản. Vì thế tôi phải rời Cộng Sản ngay vào ngày 2 tháng 5 để lên Saigon lánh nạn cùng với các con. Tôi ở lại nhà của mẹ tôi với thiệu tá quen biết với chết tôi chết suốt đêm, rồi phải đi tìm mẹ tôi khác để sống, vì chết có ai cho tôi ở mãi trong nhà của họ khi chính họ cũng sợ hãi. Và tôi cũng sợ cho họ nếu chết may tôi mang lại liên lạc cho họ chăng.

Suốt những năm sau đó ở Saigon, tôi phải thay đổi nơi cư trú không biết bao nhiêu lần cho đến ngày tôi rời quê hương vào tháng 9 năm 1981. Tôi sao có ít người sẵn lòng giúp đỡ tôi cho dù biết rằng chúng tôi là một anh hùng. Quý vị có sống trong một xã hội Cộng Sản thì mới hiểu được điều đó. Làm sao họ có thể giúp tôi mãi được. Nếu họ chỉ giúp tôi mãi thì cuối cùng họ cũng sẽ chết. Họ sẽ bị liệt vào danh sách đen của chính quyền. Họ sẽ bị trừng phạt. Vì thế tôi phải luôn di chuyển như là vậy.

Hầu hết phần lớn thời gian các con tôi đều sống bên cạnh tôi. Nhưng bất cứ khi nào Cộng Sản "đánh bại" được chúng tôi thì tôi gửi các con cho một tôi chăm sóc chúng cho đến khi nào một chuyên đã được xử lý thì tôi lại đón các con về sống bên tôi. Tôi ít nhận được sự giúp đỡ vì rất ít người ở Saigon biết tôi là vị của tướng Hùng. Tôi đeo kính vì vậy mới ngụy trang. Suốt từ năm 1975 đến 1981 tôi đã không còn ý định từ bỏ. Nhưng nếu tôi bỏ Cộng Sản bất cứ lúc nào thì tôi sẽ từ bỏ ngay. Tôi sẵn sàng chết trong một thế thế đúng cảm, không được trả thù cũng không được một mất, cũng không được làm tổn thương đến danh dự của chúng tôi.

Suốt thời gian đó, ai có hạnh phúc cho tôi thì không. Ai có thể sống hạnh phúc được chỉ cho Cộng Sản? Vào những năm đầu sau khi chiến tranh kết thúc, một hy vọng của tôi vẫn còn và tôi vẫn hy vọng sẽ có một ngày quay trở lại, một sự trở lại như ngày trước vì có những tin đồn về những cuộc kháng chiến đâu đó vẫn xảy ra. Tôi không bao giờ nghĩ rằng mình phải là một người. Tôi vẫn còn hy vọng và nghĩ rằng một ngày nào đó Cộng Sản sẽ bị đánh bại và khai miến Nam này.

Tuy nhiên, thời gian trôi đi tôi nhận ra rằng tình hình thực tế lại đối với người dân miền Nam chúng tôi không dễ dàng như tôi tưởng. Tôi quyết định chỉ có một con đường duy nhất có thể làm được mới sẽ cho tôi quê hương là vượt biên, rời bỏ quê hương ra nước ngoài, nơi đó tôi mới có thể thích nghi được tình trạng của tôi mà thôi. Chẳng có cách nào khác để tôi có thể trở thành một người hành động tích cực cho Việt Nam vì điều này đã theo tôi như hình bóng. Nó gắn liền với tôi cả ngày lẫn đêm.

Khi chúng tôi còn sống, anh họ không bao giờ nói với tôi chuyện rời bỏ quê hương, và cũng không hề có ý tưởng gì về việc ra nước ngoài. Nhưng bây giờ trong giấc mơ của tôi mỗi đêm, tôi lại thấy chúng tôi như trở về với tôi nói rằng Cộng Sản đang đến gần và tôi sẽ phải chuyển trở về nước. Chẳng thế mà anh họ đã cứu mạng một con chúng tôi nhiều lần. Cuối cùng thì tôi đã rời Việt Nam vượt biên trên một chiếc thuyền. Sau đó tôi và hai đứa con đã sống trong trại tị nạn 11 tháng trên đảo Phi Luật Tân (Philippines). Sau đó chúng tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

Ngày cưới cùng cha Tội ng Lê Văn Hoàng

Tác Giả: Phạm Thị Kim Hoàng
Thứ Ba, 20 Tháng 1 Năm 2009 14:38

Ngoài số tôi do có đức, tôi muốn tôi o lập một cuộc sống mới cho các con tôi, và nuôi dạy chúng lớn lên tiếp tục noi theo con đường của cha mình. Tôi đã cố gắng thực hiện điều này như tôi đã hứa và vì chính tôi trước khi anh ấy mất. Lúc nào tôi cũng nghĩ về Việt Nam. Chắc chắn như thế. Việt Nam luôn ở trong tâm trí tôi. Vâng, đúng như vậy, tôi luôn muốn có một ngày trở về quê hương, và các con tôi sẽ còn nhớ và ngưỡng mộ cha chúng.

Tội ng Lê Văn Hoàng và Nguyễn Khoa Nam đã chết. Nhưng tinh thần và tầm vóc anh hùng của họ vẫn không chết. Tôi luôn nhớ đến và tôn vinh họ.